

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 của
Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về
việc thực hiện các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của
Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn,
tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm
của Chính phủ 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP
ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 và Nghị định số
91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 6086/TTr-STC ngày 18
tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Công ty
TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa, chi tiết tại phụ lục kèm theo
Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh,
Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ
quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, thẩm quyền đề nghị phê duyệt
của các nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và việc đảm bảo các
điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

2. Căn cứ nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Chủ tịch
Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa có trách nhiệm tổ chức
triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật để phấn đấu đạt hoặc vượt
các chỉ tiêu đề ra. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính đã được phê duyệt tại Quyết

định này là căn cứ để giám sát, đánh giá xếp loại doanh nghiệp và người quản lý doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa theo quy định.

3. Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ; theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa và các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục:
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2025 CỦA CÔNG TY
TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
A	CÁC CHỈ TIÊU VỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH		
	Chỉ tiêu sản lượng sản xuất, tiêu thụ	Đầu sách	340
	- Sách đặt hàng trong tỉnh	"	5
	- Sản phẩm kinh doanh	"	335
	Trong đó: + Sách tự in	"	70
	+ Sách liên kết	"	265
B	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	"	
I	Kết quả kinh doanh		
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.200
a	Doanh thu thuần	"	6.195
	- Sách đặt hàng trong tỉnh	"	2.000
	- Sản phẩm kinh doanh	"	4.195
b	Doanh thu hoạt động tài chính	"	5
2	Tổng chi phí	"	6.180
	- Giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng	"	3.965
	- Chi phí quản lý	"	2.215
3	Lãi phát sinh	"	
	- Trước thuế TNDN	"	20
	- Sau thuế TNDN	"	-
4	Lỗ phát sinh	"	
5	Lỗ lũy kế	"	(198)
II	Thuế và Các khoản phát sinh phải nộp NSNN	"	110
	- Thuế GTGT	"	-
	- Thuế TNDN	"	-
	- Thuê đất	"	58
	- Thuế môn bài	"	2
	- Các khoản thuế, phí phải nộp khác	"	50

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
III	Sách đặt hàng từ nguồn ngân sách tỉnh	"	
	Giá trị sách đặt hàng	"	2.000